TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC YÊN, TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2024/HNGĐ - ST
Ngày: 08-01-2024
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC YÊN, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Thao

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Khiếu

Ông Trần Vân Dũng

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Hoàng Ngọc Triều – Thư ký Toà án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên tham gia phiên tòa: Ông Lý Văn Tầm – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 280/2023/TLST-HNGĐ ngày 17-11-2023 về việc: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 119/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 19-12-2023, quyết định hoãn phiên tòa số: 100/QĐST-HNGĐ ngày 28-12-2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị L, sinh năm 1997
ĐKTT: Thôn P, xã T, huyện Y, tỉnh Nam Định.
Tạm trú: Tổ 2, thị trấn Y, huyện L, tỉnh Yên Bái.
- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1988
ĐKTT: Thôn P, xã T, huyện Y, tỉnh Nam Định
Tạm trú: Tổ 2, thị trấn Y, huyện L, tỉnh Yên Bái
Các đương sự đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Hoàng Thị L trình bày:

Chị và anh Nguyễn Văn V tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 30-6-2016 tại UBND thị trấn Yên Thế, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, thường xuyên cãi

nhau. Chị L xác định tình cảm vợ chồng đã hết, chị yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn anh V.

Về con chung: Chị và anh V có hai con chung là Nguyễn Hoàng Hà A, sinh ngày 06-02-2017 và Nguyễn Hoàng Hà L, sinh ngày 01-10-2019. Ly hôn Chị L đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và chị yêu cầu anh V phải cấp dưỡng nuôi mỗi con là 1.000.000 đồng/01 tháng. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án, Chị L đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hoàng Hà L và để anh V trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hoàng Hà A, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản chung, nợ chung : Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Bị đơn là anh Nguyễn Văn V trình bày:* anh và chị Hoàng Thị L tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 30-6-2016 tại UBND thị trấn Yên Thế, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau. Anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn, nhưng nếu Chị L vẫn kiên quyết ly hôn thì anh cũng đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh và Chị L có hai con chung là Nguyễn Hoàng Hà A, sinh ngày 06-02-2017 và Nguyễn Hoàng Hà L, sinh ngày 01-10-2019. Ly hôn anh V đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hoàng Hà A và để Chị L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hoàng Hà L, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản chung, nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng: Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan về việc xét xử vụ án. Nguyên đơn đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật. Bị đơn được triệu tập hợp lệ nhưng không đến phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải là chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình

Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

+ Về hôn nhân: Chị Hoàng Thị L được ly hôn anh Nguyễn Văn V.

+ Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Hoàng Hà L, sinh ngày 01-10-2019 cho chị Hoàng Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi.

Giao con chung là Nguyễn Hoàng Hà A, sinh ngày 06-02-2017 cho anh Nguyễn Văn V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi.

Chị L và anh V không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

+ Về án phí: Chị L phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án hôn nhân gia đình về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn". Bị đơn anh Nguyễn Văn V có nơi cư trú tại thị trấn Yên Thế, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái. Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

Tại phiên tòa, Chị L vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; anh V được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Hoàng Thị L và anh Nguyễn Văn V kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Yên Thế, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái ngày 30-6-2016 là hôn nhân hợp pháp. Qua lời khai của đương sự và tài liệu có trong hồ sơ cho thấy, sau khi kết hôn Chị L và anh V chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu mẫu, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hòa giải nhưng không có kết quả. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa Chị L và anh V đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của Chị L, cho Chị L được ly hôn anh V.

[3] Về con chung: Chị L và anh V có hai chung là Nguyễn Hoàng Hà A, sinh ngày 06-02-2017 và Nguyễn Hoàng Hà L, sinh ngày 01-10-2019. Ly hôn Chị L và anh V đều có ý kiến thống nhất Chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hoàng Hà L, anh V là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hoàng Hà A.

Hội đồng xét xử xét thấy: Sự thống nhất về việc nuôi dưỡng con chung của các đương sự là phù hợp với quyền và nghĩa vụ của cha, mẹ đối với con được quy định trong luật Hôn nhân và gia đình. Do đó, để đảm bảo quyền, lợi ích, của

các con nên giao cháu Nguyễn Hoàng Hà L cho Chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và giao cháu Nguyễn Hoàng Hà A cho anh V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị L và anh V đều không có yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về chia tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị L phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về hôn nhân: Chị Hoàng Thị L được ly hôn anh Nguyễn Văn V.

2. Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Hoàng Hà L, sinh ngày 01-10-2019 cho chị Hoàng Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi.

Giao con chung là Nguyễn Hoàng Hà A, sinh ngày 06-02-2017 cho anh Nguyễn Văn V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi.

Chị L và anh V không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Hoàng Thị L phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: AA/2023/0001564 ngày 17-11-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái. Chị L đã nộp đủ tiền án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Lục Yên;
- CCTHADS huyện Lục Yên;
- UBND thị trấn Yên Thế;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Thao